

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HSPT
Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T chồng Nguyễn Văn H; con: 03 con, (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021);

Tạm giữ, từ ngày 09/01/2021 đến ngày 18/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Duy H – Luật sư Công ty Luật TNHH N; địa chỉ: Ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người bị hại không kháng cáo:***

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 2000; địa chỉ: Phường Y, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983; anh Vũ Thanh T, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: căn hộ C0218, tòa C Imperia Sky Garden, phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1990; anh Hoàng Minh Đ, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: phòng 836, tòa CT11, chung cư Kim Văn, Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

- NLQ1, sinh năm 1991; Nơi ĐKNKTT: thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

- NLQ2; địa chỉ: Tòa nhà C, N, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Yoshikawa T – Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Akita T – Giám đốc điều hành cấp cao, bộ phận thẩm định và quản lý công nợ, ủy quyền lại cho ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1989 – quản lý kinh doanh tỉnh Ninh Bình, Hà Nam; địa chỉ: thôn I, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

** Người làm chứng*

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1965 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ bán hàng online trên mạng xã hội, Nguyễn Thị T đã lập ra các tài khoản Facebook và Zalo giả với tên “Nguyễn Hồng N”, “Nguyễn An Ngân”, “Hồng N” và tải hình ảnh của một đôi nam nữ làm ảnh đại diện. Để che dấu lai lịch của mình T tải trên mạng hình ảnh căn cước công dân của một người phụ nữ không quen biết mang tên Nguyễn Hồng N, sinh năm 1987, ĐKKHTT số D, N, thành phố N, tỉnh Nam Định và thuê người không rõ lai lịch trên mạng làm giả thông báo chuyển tiền thành công đến số tài khoản của chủ hàng. Sau đó T đã sử dụng các tài khoản Facebook, Zalo giả trên cùng hình ảnh căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng N và thông báo chuyển tiền thành công giả để mua hàng trên mạng; khi nhận được hàng, T chiếm đoạt hàng và không chuyển trả tiền cho chủ hàng. Kể từ ngày 01/11/2020 đến ngày 07/01/2021, T đã thực hiện chót lọt 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các chủ hàng cụ thể:

Vụ thứ nhất: ngày 01/11/2020, T sử dụng tài khoản zalo “Nguyễn An Ngân” nhắn tin đến tài khoản zalo “chuyên sỉ” của chị Nguyễn Thị A đặt mua hàng là hoa sáp, nguyên liệu làm hoa sáp của chị A gồm: 25 hộp nhũ, 100 tập giấy gói hoa đủ màu, 02kg lá cỏ điểm giả, 02kg lá hoa hồng giả, 05 chiếc giỏ mây màu trắng, 30 hộp hoa sáp 4 lớp màu đỏ, 30 hộp hoa sáp 3 lớp màu đỏ, 40 tập giấy gói hoa đủ màu (20 tờ 1 tập), 20 hộp hoa 3 lớp mix đủ màu, 20 cành lá

táo giả, 02 cuộn nơ gói hoa (ruy băng), 20 chiếc giỏ giấy cắm hoa, 50 chiếc túi đựng hoa size H4, 50 chiếc túi đựng hoa size H5, 01 cuộn lưới gói hoa, 02 cuộn lưới sao, 02 cuộn lưới Hàn, 05 tập giấy dài, 10 chiếc túi sale, 500 hộp giấy mika. Khi trao đổi mua hàng, T gửi cho chị A hình ảnh căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng N (tên thường gọi Nguyễn An N), quê ở Nam Định, lấy chồng về xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 26/11/2020, T chốt đơn hàng với chị A tổng giá trị là 21.359.000đ. Sau đó, T gửi cho chị A hình ảnh thông báo chuyển tiền thành công giả với số tiền 11.000.000đ đến số tài khoản của chị A và nói với chị A chuyển trước một nửa số tiền hàng và thúc giục chị A chuyển luôn hàng về theo địa chỉ của Nguyễn Hồng N tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Chị A tin tưởng Nguyễn Hồng N đã chuyển một nửa số tiền mua hàng cho mình, nên đã chuyển toàn bộ số hàng qua xe ô tô khách về cho N theo địa chỉ N yêu cầu, kèm theo số điện thoại để N liên hệ nhận hàng. Sau khi nhận được hàng, T đã chiếm đoạt số hàng của chị A mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: cũng với thủ đoạn trên, ngày 28/12/2020, T sử dụng tài khoản zalo “Hồng N” nhắn tin đến tài khoản zalo “Hoàng Hằng phụ kiện cưới mỹ phẩm” của chị Hoàng Thị H đặt mua mỹ phẩm, phụ kiện cưới gồm: 02 chai kem Bergamo màu vàng, trắng, 01 hộp phấn phủ gương Catrice, 01 hộp phấn phủ Mac NC15, 01 chai nước giặt cọ, 02 chai kem nền Catrice (020, 030), 02 túi 3CE to, 02 chai kem lót Aeryjoy tím xanh, 02 lọ xịt khóa nền Milani, 02 chuốt mi Innisfree, 01 triệt sắc Kryolan, 02 hộp bắt sáng kim cương trắng, hồng, 01 bảng mắt Morphe trắng, 02 chuốt lông mày, 01 lọ kem lót mắt Catrice, 01 lọ xịt khóa nền NYX đen trắng, 02 túi bông tẩy trang, 01 dụng cụ hỗ trợ chuốt mi, 01 nước tẩy trang Byphasse, 02 nhíp gấp mi, 03 hộp gim U size S, M, L, 01 bảng phấn mắt 38 ô, 20 trâm hoa pha lê (10 đỏ, 10 trắng), 02 hộp phấn bắt sáng novo, 02 lọ gen Tony đen, 02 lọ kem che khuyết điểm The SAEM, 01 trứng giặt cọ, 01 khóa son, 01 lọ xịt phòng tóc, 01 chuốt mi nhũ, 01 lọ keo Vacosi, 01 hộp gim 50 cái nhỏ, 02 kẹp mi Celin, 05 chì xé hàn đủ màu, 01 máy dập đen, 01 máy là đen, 01 lược gỡ rối Tony, 01 bộ cọ bạc, 01 vỉ kẹp nhựa tóc, 01 bộ cọ 30 cây Celin, 01 bộ cọ Zoeva, 02 chai kem nền Mac (NC15, NC20), 01 tuýp kem lót mắt NYX, 01 bảng nhũ mat glitter 6 ô, 01 bảng má 4 ô, 02 hộp gim U size M, S, 05 hộp nhũ Klavuu đủ màu, 02 tuýp tẩy da chết cam táo, 02 hộp hoa khô mix, 01 kg ghim tăm, 01 hộp dao, 01 bảng mắt kim cương Clio, 02 nhíp hoa, 02 hộp bông tẩy trang Nhật 1000 miếng, 01 hộp khối Too Cool, 01 thỏi son Bbia, 01 cốp make up, 01 bộ cọ 03 chiếc, 02 máy uốn F19, F22. Khi trao đổi mua hàng, T cũng gửi chị H hình ảnh căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng N và giới thiệu mình là Nguyễn Hồng N quê ở Nam Định, lấy chồng về Hà Nam. Đến ngày 29/12/2020, T chốt đơn hàng với chị H tổng giá trị 16.380.000đ. Sau đó T gửi cho chị H hình ảnh thông báo chuyển tiền thành công giả số tiền 16.450.000đ đến tài khoản của chị H và nói với chị H chuyển trước toàn bộ số tiền mua hàng, tiền phí vận chuyển và thúc giục chị H chuyển hàng về luôn. Chị H tin tưởng Nguyễn Hồng N đã chuyển tiền mua hàng cho mình nên đã chuyển toàn bộ số hàng qua xe ô tô khách về cho N tại địa chỉ: chân cầu Đ, quốc lộ A,

xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Sau khi nhận được hàng, T đã chiếm đoạt và không chuyển trả tiền cho chị H.

Vụ thứ ba: Ngày 07/01/2021, T tiếp tục sử dụng thủ đoạn trên và sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng N” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Bảo Ngọc” của chị Nguyễn Thị S để đặt mua hàng mỹ phẩm, phụ kiện cưới, gồm: 02 hộp kem lót Chinnique, 04 tuýp kem lót Catrice, 02 lọ kem nền Fitme, 01 lọ tinh chất Inglot, 01 bảng son 3CE, 02 lọ kem nền Mac, 02 bảng má Rev 86, 02 bút chì kẻ mắt Catrice, 01 chuốt mi Mackara, 01 triệt sắc, 02 lọ che khuyết điểm Kill Cover, 02 bảng bắt sáng 4 ô Rev, 02 bảng bắt sáng 1 ô Catrice, 02 lọ keo dán mi, 01 lọ kem nền Catrice, 02 hộp phấn phủ Mac, 01 bảng má 3CE 6 ô, 02 bảng khối citi 6 ô, 02 hộp phấn phủ Cellio, 02 bảng phấn phủ nền Catrice, 02 hộp phấn phủ bột Imagic, 01 hộp phấn phủ Canmake, 01 hộp phấn phủ Geo, 01 hộp phấn phủ Laura, 02 chiếc bông trứng Kun, 01 bảng mắt Violet, 01 sét kẹp hoa đỏ, 01 vương miện màu vàng, 10 cái trâm cài tóc hình lá, 01 cài hoa màu hồng, 10 trâm cài tóc hình sao, 01 cài hoa đá, 01 cài hoa voan, 01 kẹp sắt cài tóc, 01 vương miện màu trắng gắn đá, 01 set cài hoa màu vàng, 10 hộp mi Mie, 02 khay trộn kem nền hình bán nguyệt, 02 chiếc lược chải rối, 02 cái nhíp, 02 chiếc lược chải thẳng, 02 cái hút ghim, 03 cuộn mí lưới, 02 áo make up màu hồng, đỏ, 09 hộp mi Kun, 01 cốc đựng đồ trang điểm, 02 khay nhựa chia ghim, 05 hộp đựng ghim, 02 bảng son Camerla, 03 chiếc kéo cắt mi, 01 sét 18 trâm; tổng giá trị hàng hóa T đặt mua của chị S là 18.750.000 đồng. Chốt xong đơn hàng với chị S, T gửi cho chị S hình ảnh căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng N và địa chỉ nhận hàng tại: chân cầu Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Sau đó, T gửi cho chị S hình ảnh Thông báo chuyển tiền thành công giả số tiền 18.850.000 đồng đến số tài khoản của chị S và nói với chị S chuyển trước toàn bộ số tiền mua hàng và tiền phí vận chuyển, rồi thúc giục chị S chuyển hàng về luôn. Chị S tin tưởng Nguyễn Hồng N đã chuyển tiền mua hàng cho mình, nên đã chuyển toàn bộ số hàng qua xe ô tô khách về cho N theo địa chỉ N yêu cầu. Sau khi nhận được hàng, T đã chiếm đoạt và không chuyển trả tiền cho chị S.

Sau khi biết bị lừa đảo mất tài sản chị Nguyễn Thị A, chị Hoàng Thị H và anh Vũ Thanh T, chị Nguyễn Thị S và anh Hoàng Minh Đ đã làm đơn trình báo Công an huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành thu thập chứng cứ và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T để điều tra làm rõ vụ việc, khởi tố vụ án và khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Tài sản, vật chứng thu giữ gồm: tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Thị T tại: Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 02 chai kem Bergamo (01 vàng, 01 trắng), 01 hộp phấn phủ gương Catrice, 01 hộp phấn phủ Mac NC15, 01 chai nước giặt cọ, 02 chai kem nền Catrice (020, 030), 01 túi 3 Ce to, 02 chai kem lót Aery Jo tím xanh, 02 lọ xịt khóa nền Milani, 02 dụng cụ chuốt mi Innisfree, 01 triệt sắc Kryolan, 02 hộp bắt sáng kim

cương trắng, hồng, 01 bảng mắt Mophee trắng, 02 chuốt lông mày, 01 lọ kem lót mắt Catrice, 01 lọ xịt khóa nền NYX đen trắng, 01 túi bông tẩy trang, 01 dụng cụ hỗ trợ chuốt mi, 01 nước tẩy trang Byphasse, 02 nhíp gấp mi, 03 hộp ghim U size S M L, 01 bảng phấn mắt 38 ô, 20 trâm hoa pha lê (10 đỏ, 10 trắng), 02 hộp phấn bắt sáng Novo, 02 lọ gel Tony đen, 02 lọ kem che khuyết điểm the seam, 01 trứng giặt cọ, 01 cái khóa son, 01 chuốt mi nhũ, 01 lọ keo Vacosi, 01 hộp ghim 50 cái nhỏ, 02 kẹp mi Celin, 05 chì kẻ hàn đủ màu, 01 máy dập đen, 01 máy là đen, 01 lược gỡ rối Tony, 01 bộ cọ bạc, 01 vỉ kẹp nhựa tóc, 01 bộ cọ 30 cây Celin, 01 bộ cọ Zoeva, 02 chai kem nền Mac NC15, NC20, 01 tuýp kem lót mắt NYX, 01 bảng nhũ mắt glitter 6 ô, 01 bảng má 4 ô số 3, 02 hộp ghim U size M, S hộp tròn, 05 hộp nhũ Klavuu đủ màu, 02 tuýp tẩy da chết cam, táo; 02 hộp hoa khô mix, 01 kg ghim tăm, 01 bảng mắt kim cương Clio, 01 nhíp hoa, 01 hộp bông tẩy trang Nhật 1000 miếng, 01 hộp khối Too Cool, 01 thỏi son Bbia, 01 cốp make up, 01 bộ cọ 3 chiếc, 02 máy uốn F19, F22. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 thùng catton màu vàng, bên ngoài có ghi dòng chữ “Hong N, SĐT: 0941851928, Đ/C chân cầu Đoàn Vỹ, Thanh Hải, Thanh Liêm, Hà Nam”, bên trong có chứa mỹ phẩm, phụ kiện cưới; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 35B2-513.60.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 17/01/2021, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: giá trị tài sản bị chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị A tại thời điểm ngày 26/11/2020 là 26.750.000 đồng (hai mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); giá trị tài sản bị chiếm đoạt của chị Hoàng Thị H tại thời điểm ngày 29/12/2020 là 16.220.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng); giá trị tài sản bị chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị S tại thời điểm ngày 08/01/2021 là 18.075.000 đồng (mười tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); tổng giá trị các tài sản mà Nguyễn Thị T lừa đảo chiếm đoạt của chị A, chị H và chị S là 61.045.000 đồng (sáu mươi một triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 23/3/2021, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS 35B2-513.60, số khung: 5817GY971652, số máy: 3F66E1068694, đăng ký lần đầu ngày 17/11/2018 xe cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm hiện tại là 21.000.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: tại bản kết luận định giá tài sản xác định giá trị tài sản T chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị A là 26.750.000 đồng; tuy nhiên, chị A chỉ yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 26.000.000 đồng; trước khi mở phiên tòa bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho chị A số tiền 13.000.000 đồng, nên chấp nhận và buộc bị cáo T phải bồi thường số tiền còn thiếu cho chị A là 13.000.000 đồng. Bị hại chị Hoàng Thị H, chị Nguyễn Thị S đã nhận lại đủ số hàng bị T chiếm đoạt và không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HSST ngày 23/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định án phí, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 24/8/2021 bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị A số tiền 13.000.000đ còn lại theo bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Thị T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo trong thời hạn luật định, đơn kháng cáo thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự, đơn hợp lệ được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo lập các tài khoản Facebook, zalo giả đặt mua hàng và gửi thông báo đã thanh toán tiền thành công cho người bán hàng, làm cho họ tin tưởng bị cáo đã thanh toán tiền nên đã chuyển hàng cho bị cáo chiếm đoạt. Cụ thể: Ngày 01/11/2020 T đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị A, trú tại Phường Y, quận H, thành phố Hà Nội giá trị hàng hóa là 26.750.000đ. Ngày 28/12/2020 T chiếm đoạt của chị Hoàng Thị H, trú tại: phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội giá trị hàng hóa 16.220.000đ. Ngày 07/01/2021 T chiếm đoạt hàng hóa của chị Nguyễn Thị S, trú tại: chung cư K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội giá trị hàng hóa là 18.075.000đ. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị T chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị A, chị Hoàng Thị H và chị Nguyễn Thị S là 61.045.000 đồng. Hành vi nêu trên

của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Với hành vi trên, bị cáo Nguyễn Thị T đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt mỗi lần là trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, các lần thực hiện hành vi phạm tội đều chưa bị xử lý và chưa hết thời hiệu xử lý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại một phần cho người bị hại, khi thực hiện hành vi phạm tội là phụ nữ mang thai, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn Trụ là liệt sỹ, có đóng góp vào quỹ phòng chống Covid 1.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình chứng cứ đã bồi thường thêm cho người bị hại là chị Nguyễn Thị A 13.000.000đ, nhưng chứng cứ đó không có căn cứ để chứng minh tính hợp pháp. Mặt khác việc bồi thường đó không làm thay đổi bản chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, không nặng và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Thị T không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến ngày 18/01/2021).

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND huyện Thanh Liêm;
- THADS huyện Thanh Liêm;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ & HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Trưởng